TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 115/2020/QĐST - HNGĐ	Bình Thủy, ngày 04 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 403/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông ***Trần Ngọc S***, sinh năm 1968;

Địa chỉ: đường LHP, phường BT, quận BT, thành phố CT.

Địa chỉ liên hệ: đường LHP, phường BT, quận BT, thành phố CT.

- Bà ***Nguyễn Thị Kim H***, sinh năm 1967;

Địa chỉ: đường LHP, phường BT, quận BT, thành phố CT.

Địa chỉ liên hệ: đường TQD, phường AT, quận BT, thành phố CT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 11 năm 2020, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Ông Trần Ngọc S và bà Nguyễn Thị Kim H qua tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân và được Ủy ban nhân dân xã BP, huyện CL, tỉnh TG cấp giấy chứng nhận kết hôn số 150 ngày 02/4/1990. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan niệm sống và cách nhìn nhận cuộc sống không phù hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vả nên tình cảm vợ chồng dần phai nhạt mặc dù đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông S và bà H yêu cầu Tòa án công nhận ông bà thuận tình ly hôn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ.

[2] Về con chung: ông S và bà H có 02 con chung là Trần Thị Kim H(nữ), sinh ngày 24/4/1990 và Trần Ngọc T (nam), sinh ngày 10/5/1998, các con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: ông S và bà H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông S và bà H phải nộp lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Ngọc S và bà Nguyễn Thị Kim H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: các con chung đã trưởng thành nên không giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông S và bà H không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: người yêu cầu ông Trần Ngọc S và bà Nguyễn Thị Kim H mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm; chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 004814 ngày 28/10/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Phú;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phùng Kim Toan